



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

Số:/2022/BB-ĐHĐCD/IDV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Khai Quang, ngày 08 tháng 01 năm 2022

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC**

- Tên Công ty:** Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.
- Địa chỉ:** Khu công nghiệp Khai Quang, Phường Khai Quang, Thành Phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.
- Giấy CNĐKDN:** 2500222004 do Sở KHĐT Tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 16/06/2003, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 05/10/2021.
- Thời gian họp:** Bắt đầu lúc.....giờ.....phút ngày 08/01/2022.
Kết thúc lúc.....giờ.....phút ngày 08/01/2022.
- Địa điểm họp:** Trụ sở Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc, Khu công nghiệp Khai Quang, Phường Khai Quang, Thành Phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
- Chương trình và nội dung Đại hội:** Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được ĐHĐCD thông qua (đính kèm).
- Chủ tọa Đại hội** Ông/Bà.....
- Ban Bầu cử và Kiểm Phiếu Đại Hội** Ông/Bà.....
- Thư ký Đại Hội:** Ông/Bà.....
- Tổng số đại biểu:** Tổng số đại biểu tham gia.....và số lượng đại biểu ủy quyền là....., đại diện cho.....cổ phần, chiếm.....số cổ phần có quyền biểu quyết.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI: (Theo trình tự thời gian)

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội

2. Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội: Ông/Bà....., Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành đăng ký cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

❖ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là.....cổ phần.

❖ Tổng số cổ phần trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự là:.....cổ phần, tương đương.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Với việc đạt được.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội và giới thiệu Đoàn Chủ tịch

Ông/Bà:.....-Công ty trình bày Quy chế làm việc.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

Gới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch:

1. Ông/Bà:..... - Chủ tịch Đoàn;
2. Ông/Bà:..... - Thành viên;
3. Ông/Bà:..... - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

4. Đoàn Chủ tịch giới thiệu đề cử Ban Thư Ký Đại hội và bầu Ban Bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết tại Đại Hội và thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.

4.1. Ban Thư ký Đại hội

1. Ông/Bà:..... - Trưởng Ban;
2. Ông/Bà:..... - Thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

4.2. Ban Bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết Đại hội

1. Ông/Bà:..... - Trưởng Ban
2. Ông/Bà:..... - Ủy viên
3. Ông/Bà:..... - Ủy viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

4.3. Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình nghị sự của Đại hội

- Ông/Bà:.....-giới thiệu Chương trình Đại hội để các cổ đông thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là.....%

II. TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông/Bà:.....-trình bày “Báo cáo hoạt động của HĐQT năm tài chính 2021, Kế hoạch thực hiện năm tài chính 2022”(có báo cáo đính kèm);

2. Ông/Bà:.....-trình bày “Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021, Kế hoạch thực hiện năm tài chính 2022” (có báo cáo đính kèm);

3. Ông/Bà:.....-trình bày tóm tắt “Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm tài chính 2021” (có báo cáo đính kèm)

4. Ông/Bà:.....-trình bày “Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy Ban Kiểm toán” (có báo cáo đính kèm).

5. Chủ tịch Đoàn đọc các Tờ trình của HĐQT, Ủy Ban kiểm toán và trình các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ thông qua:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2022.

- Trích các Quỹ và mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021, mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022 cho các Quỹ và Cổ đông trong năm tài chính 2022.
- Mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2022.
- Kế hoạch đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sông Lô II - huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Kế hoạch đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng CCN Hồng Đức – huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.
- Dự thảo sửa đổi Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Sửa đổi ngành nghề kinh doanh.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.
- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2021.
- Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm tài chính 2022.
- Miễn nhiệm TV độc lập HĐQT (ông Phạm Văn Hoanh) và bầu bổ sung TV độc lập HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024.

III. THẢO LUẬN

1. Ông/Bà:..... Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

2. Phần thảo luận tại Đại hội của các đại biểu tham dự với.....câu hỏi:

Câu hỏi số 1:.....

Trả lời:.....

Câu hỏi số 2:.....

Trả lời:.....

IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm tài chính 2021 (có báo cáo đính kèm) với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

Dvt: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2021 /TH 2020	TH2021 /KH 2021
1	Tổng tài sản	1.260,88	1.500,00	1.408,77	11,73%	-6,08%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	327,52	211,35	219,29	-33,05%	3,76%
3	Lợi nhuận sau thuế	210,14	135,10	155,62	-25,94%	15,19%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	11,785		8,267		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	35%	25%	25%		
	Bằng tiền	20%	5%	5%		
	Bằng cổ phiếu	15%	20%	20%		

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2022 của Ban Tổng giám đốc, cụ thể với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2021 (bắt đầu từ 01/10/2020 kết thúc 30/9/2021).

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		% tăng/giảm	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2021 /TH 2020	TH 2021 /KH 2021
1	Tổng tài sản	1.260,88	1.500,00	1.408,77	11,73%	-6,08%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	327,52	211,35	219,29	-33,05%	3,76%
3	Lợi nhuận sau thuế	210,14	135,10	155,62	-25,94%	15,19%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	11,785		8,267		
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	35%	25%	25%		
	Bằng tiền	20%	5%	5%		
	Bằng cổ phiếu	15%	20%	20%		

2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2022 (bắt đầu từ 01/10/2021 kết thúc 30/9/2022) gồm các các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính:

ĐVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2021	KH Năm 2022	% tăng/giảm KH2022 /TH2021
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	1.408,77	2.000 – 2.200	41,97% - 56,16%
2	Tổng doanh thu (DT thuần + lãi/ lỗ trong liên doanh liên kết + DT tài chính + Thu nhập khác)	Tỷ đồng	219,29	280	27,68%
3	Lợi nhuận sau thuế (LN ròng)	Tỷ đồng	155,62	180	15,67%
4	Mức chi trả cổ tức cho các cổ đông:	%	25	25	
	- Bằng tiền	%	5	5	
	- Bằng cổ phiếu	%	20	20	
5	Kinh phí hoạt động và thù lao HĐQT	Tỷ đồng	2,23	2,5	12%

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

*Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.*

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2021 đã được kiểm toán tại ngày 30/9/2021.

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.*

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy Ban Kiểm toán.

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.*

Nội dung 5: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2022. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty.

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.*

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình về trích các Quỹ và mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2021, mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022 cho các Quỹ và Cổ đông trong năm tài chính 2022.

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.*

Nội dung 7: Thông qua mức kinh phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT trong năm tài chính 2022.

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.*

Nội dung 8: Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sông Lô II - huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện đầu tư theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

*Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;
Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;*

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 9: Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng CCN Hồng Đức – huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện đầu tư theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 10: Thông qua toàn văn Dự thảo Điều lệ sửa đổi, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 11: Thông qua sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 12: Thông qua Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 13: Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm tài chính 2021. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 14: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm tài chính 2022. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;



Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 15: Thông qua miễn nhiệm TV độc lập HĐQT (ông Phạm Văn Hoanh) và bầu bổ sung TV độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành:.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến:.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội

V. PHẦN BẦU CỬ BỔ SUNG TV ĐỘC LẬP HĐQT NHIỆM KỲ 2019-2024

1. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024

- Ông/Bà:.....-đã trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc.% cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế nêu trên.

2. Giới thiệu và thông qua danh sách ứng viên

- Ông/Bà:.....-đã công bố danh sách đề cử, ứng cử của các cổ đông.% cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách ứng viên gồm:

2.1. Ông/Bà.....

2.2. Ông/Bà.....

3. Đại hội tiến hành bầu cử

4. Thông qua kết quả bầu cử

- Ông/Bà:.....-đã công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phần được bầu	Tỷ lệ phiếu bầu (%)
1			

- Sau khi nghe Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu trình bày kết quả bầu cử, thành viên trúng cử làm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đã ra mắt Đại Hội.

VI. CÁC NỘI DUNG PHÁT SINH NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH:.....

VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên Bản này cùng với Nghị Quyết Đại hội được lập ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc kết thúc chương trình nghị sự.

Đại diện Ban Thư ký đã trình bày toàn văn Biên Bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để Đại Hội biểu quyết thông qua.

Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã tán thành với tỷ lệ.....% thông qua Biên Bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội, không tán thành.....%

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 gồmtrang,.....bản chính, gửi báo cáo UBCK nhà nước 01 bản, gửi Sở GDCK Hà Nội 01 bản để công bố thông tin, 01 bản lưu tại Công ty.

Chủ tọa phiên họp và Trưởng Ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này.

Chủ tọa phiên họp đã tuyên bố bế mạc Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc vào hồi.....giờ.....phút ngày 08/01/2022.

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào lúc.....giờ.....phút cùng ngày./.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

